TAND HUYỆN T
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày 10-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Tuyết Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Phúc Vượng; Ông Nguyễn Hữu Thức

- Thư ký phiên toà: Ông Giang Tiến Hiệp - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Ông Lê Trọng Bính - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 30;10/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kim Văn H**; giới tính: Nam; sinh năm 1989; Nơi sinh: Huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản Ngọc Lại, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Kim Văn H1, sinh năm 1968 và con bà Danh Thị S, sinh năm 1969; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Hoàng Thị Đ, sinh năm 1996 con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2022. Tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/6/2023 đến ngày 26/6/2023 áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 17/6/2023 Kim Văn H đi bộ từ nhà tại bản Ngọc Lại, xã P, huyện T đến bản C, thị trấn T, huyện T mục đích tìm mua Heroin để sử dụng. Tại bản C, thị trấn T, H gặp và hỏi mua được 01 gói Heroin được gói bằng một mảnh giấy bạc màu trắng của một nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch

với giá 100.000 đồng. Sau khi mua xong Heroin, H cầm ở trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về nhà. Đến 11 giờ 20 phút cùng ngày khi H về đến tổ dân phố 5, thị trấn T, huyện T thì bị Công an thị trấn T, huyện T kiểm tra, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ ở trong lòng bàn tay trái của H 01 gói Heroin được gói bằng 01 mảnh giấy bạc màu trắng có khối lượng 0,12 gam, mục đích để sử dụng.

Ngày 17/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 64/KL-TCGĐ ngày 17/6/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Kim Văn H có khối lượng 0,12 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã lấy toàn bộ 0,12 gam chất bột khô, màu trắng thu giữ của Kim Văn H theo H khai nhận là Heroin gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 795/KL-KTHS ngày 20/6/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (một) Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Bản cáo trạng số 104/CT-VKS-TU ngày 01/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Kim Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về bản kết luận điều tra số 105/KLĐT ngày 14/9/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện T và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 11 giờ 20 phút ngày 17/6/2023 tại tổ dân phố 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu, bị cáo Kim Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroin có khối lượng 0,12 gam được gói bằng một mảnh giấy bạc màu trắng, mục đích để sử dụng thì bị Công an thị trấn T, huyện T phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm đề nghị về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có trình độ học vấn thấp (9/12); khi bị công an phát hiện bắt quả tang có xét nghiệm chất ma túy thì bị cáo có sử dụng chất ma túy (dương tính).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy

cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, nguồn thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01 mảnh giấy bạc màu trắng xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Những vấn đề liên quan: Về nguồn gốc 0,12 gam Heroin, bị cáo khai mua của một nam thanh niên không rõ lai lịch tại bản C, thị trấn T, huyện T. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện T không xác định được nam thanh niên này nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Kim Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2023.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư của Công an huyện T, màu trắng hình chữ nhật bên trong đựng 01 mảnh giấy bạc màu trắng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 20 phút ngày 08/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T với Chi Cục thi hành án dân sự huyện T)

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện T;
- Chi Cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Tuyết Thanh